

Bản án số: 116/2025/HNGĐ-PT

Ngày: 12/8/2025

V/v “Tranh chấp thay đổi mức
cấp dưỡng nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Minh Cường.

Các Thẩm phán: Bà Võ Thị Mỹ Hạnh;

Ông Phan Trịnh Minh Đức.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Viết Nhiên – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 47/2025/TLPT-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2025 về việc “Tranh chấp thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con”.

Do Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 22/2025/HNGĐ-ST ngày 07 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân Quận 11 (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3), Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 3282/2025/QĐ-PT ngày 26 tháng 6 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 10871/2025/QĐ-PT ngày 18/7/2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Lê Văn H, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số F đường C, phường A, Quận A (nay là phường D), Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phan Huy K, sinh năm 1964; Địa chỉ: 6 đường P, phường A, quận G (nay là phường A), Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

(Văn bản ủy quyền số 003371, quyền số 4/2024 TP/CC-SCC/HĐGD lập ngày 01/4/2024 tại Văn phòng C (có mặt)

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Phan Anh T, sinh năm 1985

Địa chỉ: 4 đường A, Phường A, Quận A (nay là phường H), Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Ngô Thị Hoàng A, sinh năm 1975; Địa chỉ: 9 đường N, phường P, quận T (nay là phường P), Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

(Văn bản ủy quyền 011610, quyền số 5/2024 TP/CC-SCC/HĐGD lập ngày 08/5/2024 tại Văn phòng C1)

3. Người kháng cáo: Bị đơn – bà Nguyễn Phan Anh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyên đơn trình bày:

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 223/2019/QĐST-HNGĐ ngày 03/05/2019 của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, giải quyết vụ án ly hôn giữa ông Lê Văn H và bà Nguyễn Phan Anh T nêu rõ:

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau: "Về con chung: Bà T trực tiếp nuôi con chung tên Lê Nguyễn Anh H1 ngày 07/11/2017, Ông H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng, đôi bên tự giao nhận với nhau bắt đầu từ tháng 4/2019 cho đến khi trẻ thành niên. Ông Lê Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi con".

Ngoài ra tại Biên bản thỏa thuận ký ngoài Tòa án giữa hai bên thì bà T cũng cam kết đã cam kết như sau: "Bà Nguyễn Phan Anh T là người được quyền trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Lê Nguyễn Anh H1 cho đến khi trẻ Anh H1 đủ 18 tuổi. Ông Lê Văn H được quyền thăm nom theo quy định pháp luật".

Cũng từ tháng 02/2020 đến nay, ông H đã nhiều lần yêu cầu bà T (bằng điện thoại và email) cho được gặp con nhưng từ đó ông H vẫn không được gặp con chung là cháu Lê Nguyễn Anh H1. Bà T luôn có những hành vi ngăn cản không cho ông H được thực hiện quyền thăm nom, chăm sóc con của mình như: Không cho ông H đưa con chung về nhà thăm ông bà nội, mỗi lần gặp con phải sự có mặt của Bà T, làm giảm việc riêng tư giữa bố và con. Ngoài ra, Bà T không đăng ký ông H là người thân của con tại trường học dẫn đến việc ông H không được biết thông tin giáo dục của con, vi phạm nghiêm trọng quyền được giáo dục con của ông H suốt gần 2 năm vừa qua. Ông H cũng đã khởi kiện thay đổi quyền nuôi con nhưng bà T đã nhiều lần không hợp tác với Tòa án để giải quyết nên ông H đã rút hồ sơ khởi kiện.

Ngoài ra, ông H còn có gia đình riêng và con nhỏ cần chăm sóc và nuôi dưỡng nên vấn đề kinh tế khá khó khăn. Hơn nữa, mức trợ cấp 35.000.000 đồng/tháng là cao hơn nhiều so với chi phí thực tế để nuôi một người con.

Việc ông H và bà T thỏa thuận về mức cấp dưỡng trong Quyết định công nhận thuận tình ly hôn 35.000.000 đồng/tháng là do nguyện vọng của bà T tại thời điểm ông H nộp hồ sơ thuận tình ly hôn. Mức cấp dưỡng trên là để bà T ở nhà để toàn thời gian chăm sóc con mà không đi làm. Nay bà T đã đi làm, có thu nhập ổn định. Việc tiếp tục thực hiện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 223/2019/QĐST-HNGĐ ngày 03/05/2019 của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh thì ông H không thể có đủ điều kiện để chăm sóc gia đình riêng của ông H và số tiền này quá cao so với thu nhập thực tế của ông H. Ông H cũng đã gửi thông báo về mức cấp dưỡng thực tế theo nhu cầu của con chung tới bà T để bà nắm với số tiền cấp dưỡng thực tế theo nhu cầu của con là 10.000.000 đồng/tháng.

Do đó, nguyên đơn yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết: Đề nghị được giảm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng từ 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng xuống 10.000.000 (mười triệu) đồng mỗi tháng để phù hợp với khả năng và thực tế hiện tại của ông H.

Bên cạnh số tiền 10.000.000 đồng trên, mỗi năm ông H có thể hỗ trợ thêm chi phí cho việc nuôi dưỡng cháu H1 nhưng khoản chi phí này không cần thiết thể hiện tại văn bản của Tòa án.

Bị đơn trình bày:

- Đối với yêu cầu giảm mức cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng từ 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng xuống 10.000.000 (mười triệu) đồng của ông Lê Văn H, bà Nguyễn Phan Anh T không đồng ý, do chi phí thực tế nuôi cháu Lê Nguyễn Anh H1 (xét trong 03 tháng gần đây theo bảng kê chi phí thực tế tháng 4/2024, 5/2024, 6/2024) là vào khoảng 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng mỗi tháng; trong khi đó lương mỗi tháng của bà T là 60.000.000 (sáu mươi triệu) đồng.

- Trong các tài liệu ông Lê Văn H đã nộp có thể hiện chi phí ông H chi cho việc học của các con ông H vào khoảng 300.000.000 (ba trăm triệu) đồng mỗi cháu mỗi năm. Bà T mong muốn ông H chi số tiền chi phí cho việc học của cháu H1 cũng vào khoảng 300.000.000 (ba trăm triệu) đồng mỗi năm tương ứng với các con của ông H. Như vậy, cháu H1 cần được trải qua chương trình giáo dục tương tự, tại một ngôi trường tốt, từ đó yêu cầu việc cấp dưỡng trong 01 lần, cụ thể là 35.000.000 đồng x 12 tháng.

- Bà T mong muốn cháu H1 có thể có cuộc sống có điều kiện tương tự như các con của ông H, chi phí trên vào khoảng 1.000.000.000 (một tỷ) đồng mỗi năm. Trách nhiệm nuôi dưỡng chăm sóc con chung là của cha mẹ nên bà T có kế hoạch 01 năm tài chính nuôi cháu H1 trường hợp nhận được cấp dưỡng đầy đủ và liên tục (420 triệu/năm) hình thức nhận 1 lần/ năm, theo đó, chi phí nuôi dưỡng cháu H1 trong 01 năm là 1.044.720.000 (một tỷ, không trăm bốn mươi bốn triệu, bảy trăm hai mươi nghìn) đồng.

- Bà T đề nghị việc cấp dưỡng thực hiện theo năm, không thực hiện theo tháng như Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 223/2019/QĐST-HNGĐ ngày 03/05/2019. Phía bị đơn cho rằng đề nghị trên là một yêu cầu phản tố và cần thiết đợi quyết định giải quyết khiếu nại của Chánh án Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, phía bị đơn bảo lưu quan điểm trên là yêu cầu phản tố và đề nghị xem xét, giải quyết trong vụ án này.

Tại Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 22/2025/HNGĐ-ST ngày 07 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân Quận 11 quyết định:

“Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn H.

Ông Lê Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung tên Lê Nguyễn Anh H1 (sinh ngày 07/11/2017) mỗi tháng 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 02/2025 cho đến khi cháu H1 đủ tuổi thành niên.”

Ngoài ra, Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm còn quyết định về án phí sơ thẩm, quyền yêu cầu thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 16/01/2025, bà Nguyễn Phan Anh T có đơn kháng cáo đối với Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 22/2025/HNGĐ-ST ngày 07 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân Quận 11 với nội dung đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bà Ngô Thị Hoàng A là đại diện uỷ quyền của bị đơn kháng cáo trình bày: Bà không rút kháng cáo. Yêu cầu nguyên đơn cấp cấp dưỡng nuôi con là 25.000.000đồng/tháng. Thực hiện mỗi năm 01 lần, bắt đầu từ tháng 8/2025 cho đến khi con trưởng thành.

Ông Phan Huy K là đại diện uỷ quyền của nguyên đơn trình bày: Ông không rút đơn khởi kiện. Trách nhiệm nuôi con là nghĩa vụ của vợ chồng. Hiện nay ông H đã có gia đình khác nên không đủ khả năng cấp dưỡng nuôi con theo yêu cầu của bị đơn. Theo nhu cầu bình thường của đứa trẻ hiện nay thì nguyên đơn cấp dưỡng cho con là 20.000.000 đồng/tháng là phù hợp, không có khả năng cấp dưỡng theo năm theo yêu cầu của bị đơn, nguyên đơn đã cấp dưỡng nuôi con đến tháng 7/2025. Nếu phía bị đơn không đồng ý thì giao con cho nguyên đơn nuôi, không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi hội đồng xét xử phân tích, động viên giải thích, các đương sự đã thỏa thuận được như sau: Ông Lê Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Lê Nguyễn Anh H1, (sinh ngày 07/11/2017) số tiền 22.000.000 (hai mươi hai triệu) đồng/tháng, thực hiện cấp dưỡng 06 tháng/lần, bắt đầu từ tháng ngày 15/8/2025 ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con tròn 18 tuổi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu: Những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ theo quy định của pháp luật.

Xét đơn kháng cáo của bà T về hình thức đơn còn trong hạn luật định nên hợp lệ;

Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, hai bên thỏa thuận được về việc giải quyết toàn bộ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa án sơ thẩm, công nhận thỏa thuận của đương sự tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bà Nguyễn Phan Anh T còn trong thời hạn luật định nên được chấp nhận.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo yêu cầu sửa Bản án sơ thẩm của bà Nguyễn Phan Anh T, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Ông Lê Văn H và bà Nguyễn Phan Anh T thống nhất trình bày có 01 con chung tên Lê Nguyễn Anh H1, giới tính: Nam, sinh ngày 07/11/2017. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 223/2019/QĐST-HNGĐ ngày 03/05/2019 của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh ghi nhận ông Lê Văn H và bà Nguyễn Phan Anh T thỏa thuận ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng cho trẻ Hi mỗi tháng 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng, đôi bên tự giao nhận với nhau bắt đầu từ tháng 4/2019 cho đến khi trẻ thành niên. Ông H khởi kiện yêu cầu Tòa án giảm mức cấp dưỡng cho trẻ Hi.

Tại phiên tòa sơ thẩm, các đương sự thống nhất thỏa thuận ông Lê Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng cho trẻ Lê Nguyễn Anh H1 số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng/tháng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn H, quyết định ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi trẻ Hi mỗi tháng 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng là có căn cứ, tuy nhiên việc cấp sơ thẩm chưa xem xét đến yêu cầu thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con theo tháng hay năm là có thiếu sót theo qui định tại Điều 7 Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP.

Xét thấy, theo qui định luật hôn nhân gia đình 2014 thì cha mẹ có quyền nghĩa vụ ngang nhau trong việc chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con chung chưa thành niên, người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo qui định pháp luật. Mức cấp dưỡng nuôi con do hai bên thỏa thuận căn cứ trên nhu cầu thiết yếu của người được cấp dưỡng và khả năng thực tế của người có nghĩa vụ cấp dưỡng. Tại phiên tòa hôm nay, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án như trên, sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, được Hội đồng xét xử chấp nhận nên có cơ sở sửa một phần án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa.

[3] Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo nên người kháng cáo không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 5 Điều 28, điểm b khoản 2 Điều 38, Điều 148, Điều 300, Điều 306, khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào Điều 69, Điều 107, Điều 110, Khoản 1 Điều 116, Điều 117 và Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình 2014; Căn cứ Điều 357 và Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội Ban hành quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Căn cứ Luật thi hành án dân sự;

Sửa Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 22/2025/HNGĐ-ST ngày 07 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân Quận 11 (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3), Thành phố Hồ Chí Minh:

Tuyên xử:

Về hình thức: Chấp nhận đơn kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Phan Anh T về mặt hình thức.

Về nội dung:

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Phan Anh T.

Công nhận thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa, sửa một phần bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 22/2025/HNGĐ-ST ngày 07 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân Quận 11 (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3), Thành phố Hồ Chí Minh như sau :

1.Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Văn H về việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lê Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung tên Lê Nguyễn Anh H1 (sinh ngày 07/11/2017) số tiền 22.000.000 (hai mươi hai triệu) đồng/tháng, thi hành 06 tháng/lần, bắt đầu từ ngày 15/8/2025 cho đến khi trẻ H1 tròn 18 tuổi. Thực hiện cấp dưỡng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Ông Lê Văn H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con chung, cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức qui định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2. Về thi hành án:

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp ông Lê Văn H chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì phải chịu thêm tiền lãi của số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

Ông Lê Văn H phải chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0022803 ngày 27/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 11 (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 – Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh). Ông H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Phan Anh T được miễn án phí dân sự phúc thẩm theo qui định pháp luật.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM
- THADS TP.HCM ;
- TAND khu vực 3, TPHCM;
- Phòng THADS khu vực 3 – Cục THADS TPHCM;
- Các đương sự (để thi hành)
- Lưu hồ sơ vụ án, Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hồ Minh Cường

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Minh Cường

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn;
- Các đương sự;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT (TT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Minh Cường